

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **84/2024/HNGĐ-ST**
Ngày 29 tháng 01 năm 2024
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12**
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ma Văn Nhất.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1/ Bà Nguyễn Thị Vân – Giảng viên trường Đại học
 - 2/ Ông Nguyễn Văn Quân – Cán bộ nghỉ hưu
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thống - Cán bộ Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 12 đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1123/2023/TLST-HN, Ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 1127/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Tạ Thu H**, sinh năm 1990
Thường trú: A, Lê Đình Thám, tổ 91, khu phố 5, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
Trú tại: A, Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.
Có mặt.
- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1991
Thường trú: A, Lê Đình Thám, tổ 91, khu phố 5, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
Trú tại: A, ĐHT 06, khu phố 1, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Tạ Thu H trình bày:

Tôi và ông Nguyễn Thanh B tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2016, Giấy chứng nhận kết hôn số 270 do Ủy ban nhân dân phường Tân Quý, quận Tân Phú cấp ngày 12/10/2016. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, bất đồng quan điểm sống. Lý do, ông B ngoại tình, ham nhậu, không quan tâm đến gia đình. Mâu thuẫn ngày càng tăng và không thể hàn gắn, tôi cảm thấy hai vợ chồng không thể nào hòa hợp chung sống với nhau được nữa. chúng tôi đã ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay, nay tôi yêu cầu Tòa án cho tôi được ly hôn với ông Nguyễn Thanh B

Về con chung: có 02 con chung – Nguyễn Hà An N, sinh ngày 02/9/2017; Nguyễn Hà An V, sinh ngày 12/02/2020. Hiện nay tôi có công việc ổn định đang làm may mẫu các loại sản phẩm của các cửa hàng nên có thu nhập ổn định. Tôi - Tạ Thu H yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung Nguyễn Hà An N, Nguyễn Hà An V. Không yêu cầu ông Nguyễn Thanh B cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Thanh B thừa nhận có ngoại tình nhưng sau đó biết lỗi nên đã từ bỏ. Năm 2022, do vướng nợ ngoài xã hội phải bỏ trốn một thời gian, nên chưa có quan tâm gia đình. Hiện tại đã trả hết nợ, có công việc ổn định nên mong muốn vợ tha thứ, không muốn ly hôn. Nếu phải ly hôn, ông B yêu cầu được nuôi con Nguyễn Hà An N, đồng ý giao con Nguyễn Hà An V cho bà Hà nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn chưa thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Đây là vụ kiện ly hôn, ông Nguyễn Thanh B là bị đơn và đang cư ngụ tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự.

- *Về yêu cầu của các đương sự*:

Căn cứ vào các lời khai của đương sự; căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu của đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được có đủ cơ sở xác định:

Bà Tạ Thu H và ông Nguyễn Thanh B đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 270 do Ủy ban nhân dân phường Tân Quý, quận Tân Phú cấp ngày 12/10/2016. Có cơ sở kết luận quan hệ hôn nhân bà Tạ Thu H và ông Nguyễn Thanh B là hôn nhân hợp pháp.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Tạ Thu H và ông Nguyễn Thanh B tự nguyện kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng luôn bất đồng quan điểm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Thanh B nhiều lần để hòa giải, ông B đã nhận trực tiếp các văn bản nhưng ông Nguyễn Thanh B vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến. Tại phiên tòa, ông B thừa nhận bản thân có lỗi với vợ, không đồng ý ly hôn vì còn yêu thương vợ con.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận 12 tiến hành xác minh. Tại kết quả xác minh của UBND phường Tân Hưng Thuận xác định mâu thuẫn bà Tạ Thu H và ông Nguyễn Thanh B “Hiện tại địa phương không ghi nhận mâu thuẫn gì giữa hai ông bà Nguyễn Thanh B và Tạ Thu H”. Trước đó, bà Tạ Thu H và ông Nguyễn Thanh B đã giải quyết mâu thuẫn về hôn nhân gia đình tại Tòa án nhân dân quận Quận 12. Sau đó bà Hà đã có đơn xin rút đơn khởi kiện để gia đình đoàn tụ. Tòa án đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình số 820/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26/7/2023.

Tòa án đã tạo điều kiện cho hai bên thời gian để hòa giải đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả, ông Nguyễn Thanh B không đề ra kế hoạch có tính khả thi để hàn gắn tình cảm vợ chồng, hiện tại cả hai đã ly thân. Như vậy những chứng cứ trên thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Tạ Thu H và ông Nguyễn Thanh B là trầm

trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó xét thấy yêu cầu của bà Tạ Thu H là có cơ sở, nên chấp nhận.

Về con chung: có 02 con chung – Nguyễn Hà An N, sinh ngày 02/9/2017; Nguyễn Hà An V, sinh ngày 12/02/2020. Hiện nay cả 2 con gái đang ở với bà Tạ Thu H, bà Hà yêu cầu được nuôi 2 con chung. Bà Hà có công việc và thu nhập ổn định, không yêu cầu ông Nguyễn Thanh B cấp dưỡng nuôi 2 con. Xét thấy yêu cầu trên là chính đáng và phù hợp. Hội đồng xét xử quyết định giao 2 trẻ Nguyễn Hà An N, Nguyễn Hà An V cho bà Tạ Thu H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Nguyễn Thanh B theo yêu cầu của bà Tạ Thu H.

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Tạ Thu H phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 179; Điều 199; Điều 200; Điều 208; Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Tạ Thu H được ly hôn đối với ông Nguyễn Thanh B

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng kết hôn số 270 do Ủy ban nhân dân phường Tân Quý, quận Tân Phú cấp ngày 12/10/2016 cấp cho bà Tạ Thu H và ông Nguyễn Thanh B không còn giá trị pháp luật.

2/ Về con chung: có 02 con chung – Nguyễn Hà An N, sinh ngày 02/9/2017; Nguyễn Hà An V, sinh ngày 12/02/2020. Giao 2 trẻ Nguyễn Hà An N, Nguyễn Hà An V cho bà Tạ Thu H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Nguyễn Thanh B theo yêu cầu của bà Tạ Thu H

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng,

giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Tạ Thu H phải chịu. Được cản trừ vào số tiền 300.000 đồng bà Tạ Thu H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2023/0031030 ngày 06/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Tạ Thu H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 1 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM
- VKSND Quận 12;
- UBND P.Tân Quý, Q. Tân Phú;
- Chi cục THA Dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Văn Nhất